

Số: 198/2018/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 521/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị B, sinh năm 1983.

- *Bị đơn*: Ông Phan Quốc H, sinh năm 1983.

Cùng trú tại: Khu phố 7, phường B, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị B và ông Phan Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về người trực tiếp nuôi con: Giao cho bà Trần Thị B có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên: Phan Trần A, sinh ngày 22/12/2009 và Phan Trần Thiên L, sinh ngày 29/3/2012.

Ông Phan Quốc H có nghĩa cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 9.000.000đ (4.500.000đ/con/tháng).

Thời gian cấp dưỡng được tính từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lại đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận.

- Về án phí: Bà Trần Thị B đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ bà B đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0017433 ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Trần Thị B đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Ông Phan Quốc H không phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con do bà B đồng ý nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- VKSND TP. PRTC;
 - CCTHADS TP. PRTC;
 - TAND tỉnh Ninh Thuận;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Đô Vinh;
- (Giấy CNKH số: 91, quyển 01/2008
Ngày 30/7/2008)
- Lưu HS+án.

THẨM PHÁN

Phan Phước Trí